SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI

TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC

Năm học 2021-2022

Môn: SINH HỌC

Quảng Ngãi, tháng 9 năm 2021

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Thành, ngày 22 tháng 09 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC
BỘ MÔN: SINH HỌC

I. PHẦN CHUNG
1. Căn cứ thực hiện

- Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (QĐ 16);
- Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo;
- Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;
- Căn cứ công văn số 1092/SGDĐT-GDTrH ngày 12/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2021-2022 (Cv 1092)
- Căn cứ công văn số 1427/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022 và tổ chức dạy học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đối với học sinh phổ thông và GDTX.
- Thực hiện công văn số 4040/BGD ĐT-GDTrH ngày 16/09/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.
- Căn cứ công văn số 1633/SGD ĐT-GDTrH ngày 20/09/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.
- Thực hiện theo kế hoạch số: /KH-THPTQT ngày 22/08/2021 của trường THPT Quang Trung về việc triển khai xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học năm học 2021-2022.

Nay nhóm bộ môn Sinh học thống nhất xây dựng Kế hoạch giáo dục bộ môn Sinh học cho năm học 2021- 2022 như sau:

2. Các phương án tổ chức dạy học trong điều kiện để phòng chống dịch bệnh Covid - 19

Điều kiện	Cách thức tổ chức dạy học	Nhóm CM, Giáo viên
Bình thường mới	Dạy học tại trường theo đơn vị lớp. Tổ chức các hoạt động giáo dục theo Kế hoạch giáo dục nhà trường. khuyến khích học sinh thực hiện 5K.	Dạy theo Kế hoạch giáo dục môn học bình thường.
Nguy cơ	Dạy học tại trường theo đơn vị lớp. Tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục nhà trường; giảm các hoạt động giáo dục tập trung toàn trường; học sinh tuân thủ tuyệt đối thực hiện đeo khẩu trang.	Dạy theo Kế hoạch giáo dục môn học. Động viên nhắc nhở học sinh tuyệt đối thực hiện 5K.
Nguy cơ cao	Giãn cách học sinh học tại lớp. Chia đôi số lượng học sinh của lớp. ½ lớp học buổi sáng; ½ lớp học buổi chiều.	Tổ chức các hoạt động giáo dục trong 02 buổi/lớp; Chuẩn bị các điều kiện dạy học trực tuyến. Tăng cường in tài liệu, hướng dẫn học sinh học tại nhà.
Nguy cơ rất cao	**Dạy học trực tuyến 100%.**	Dạy học trực tuyến 100%.

II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT.

MÔN: SINH HỌC LỚP 10

Thời lượng: 35 tuần x 1 = 35 tiết (Kỳ 1: 18 tiết, kỳ 2: 17 tiết)

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
1	1		Bài 1: các cấp tổ chức của thế	I. Các cấp tổ chức của thế giới sống. II. Đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống	- Nêu được các cấp tổ chức của thế giới sống từ thấp đến cao	1 tiết	- Dạy học trực tuyến trên Zoom	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
		Phần một: GIỚI	giới sống.					
2	2	THIỆU CHUNG VỀ THẾ GIỚI SỐNG.	Bài 2: các giới sinh vật.	I. Giới và hệ thống phân loại 5 giới. II. Đặc điểm chính của mỗi giới	- Nêu được 5 giới sinh vật, đặc điểm của từng giới - Sưu tầm tài liệu trình bày về đa dạng sinh học. - Vẽ được sơ đồ phát sinh giới Thực vật, giới Động vật - Nêu được sự đa dạng của thế giới sinh vật. Có ý thức bảo tồn đa dạng sinh học.	1 tiết	- Dạy học trực tuyến trên Zoom	*Tích hợp: Giáo dục bảo vệ đa dạng sinh học*
3	3	Phần 2: SINH HỌC TẾ BÀO Chương 1: THÀNH PHẦN HOÁ HỌC CỦA TẾ BÀO	Chủ đề: Thành phần hoá học của tế bào	I. Các nguyên tố hóa học II. Nước và vai trò của nước trong tế bào: 1. Cấu trúc và đặc tính hóa lí của nước (*HS tự đọc*) 2. Vai trò của nước đối với tế bào.	- Nêu được các thành phần hoá học của tế bào. - Kể tên được các nguyên tố cơ bản của vật chất sống, phân biệt được nguyên tố đại lượng và nguyên tố vi lượng. - Kể tên được các vai trò sinh học của nước đối với tế bào.	1 tiết	- Ở lớp. - *PP:* Vấn đáp, nêu vấn đề và giảng giải. - Thảo luận nhóm – thuyết trình	*Tích hợp* *- Giáo dục tiết kiệm năng lượng (nước)*
4	4			III. Cacbonhydrat IV. Lipit (*Hình 4.1- không phân tích,*	- Nêu được cấu tạo hoá học của cacbohiđrat, lipit và	1 tiết	- Ở lớp. - *PP:* Vấn đáp, nêu	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
				chỉ giới thiệu khái quát)	kể được các vai trò sinh học của chúng trong tế bào.		vấn đề và giảng giải. - Thảo luận nhóm – thuyết trình	
5	5			V. Protein (Bài 5) 1. Cấu trúc 2. Chức năng	- Nêu được cấu tạo hoá học của prôtêin và kể được vai trò sinh học của chúng trong tế bào	1 tiết	- Ở lớp. - *PP:* Vấn đáp, nêu vấn đề và giảng giải. - Thảo luận nhóm – thuyết trình	
6	6			VI. Axitnucleic(bài 6) 1. Axit Đêôxiribonucleic 2. Axit Ribonucleic (*Không yêu cầu chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài)*	- Nêu được cấu tạo hoá học của axit nuclêic và kể được các vai trò sinh học của chúng trong tế bào	1 tiết	- Ở lớp. - *PP:* Vấn đáp, nêu vấn đề và giảng giải. - Thảo luận nhóm – thuyết trình	*Tích hợp: Giáo dục bảo vệ đa dạng sinh học*
7	7	Chương 2: CẤU TRÚC	Tế bào nhân sơ	I. Khái quát về tế bào. II. Đặc điểm chung của tế bào nhân sơ *(Mục II.1. Lệnh trang 33 - HS không thực hiện)* III. Cấu tạo tế bào nhân sơ	- Mô tả được thành phần chủ yếu của một tế bào. -Mô tả được cấu trúc tế bào vi khuẩn.	1 tiết	-Tại lớp. - PP : Vấn đáp – tìm tòi. - Trực quan – tìm tòi. - Thảo luận nhóm.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
8	8	CỦA TẾ BÀO	Chủ đề: tế bào nhân thực	I. Đặc điểm chung của tế bào nhân thực II. Nhân tế bào III. Lưới nội chất IV. Riboxom V. Bộ máy Gôngi (*Không dạy chi tiết cấu tạo các bộ phận, các bào quan của tế bào, chỉ dạy cấu tạo sơ lược và chức năng)*	- Mô tả được cấu trúc và chức năng của nhân, lưới nội chất, ribôxôm và bộ máy gôngi.	1 tiết	- Tại lớp. - Trực quan – tìm tòi. - Thảo luận nhóm.	
9	9	Ôn tập phần sinh học tế bào		I. Tóm tắt nội dung cơ bản phần sinh học tế bào. II. Hướng dẫn ôn tập.	Nêu được nội dung cơ bản của phần sinh học tế bào.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
10	10	**Kiểm tra giữa kỳ 1**		- GV phát đề. - HS tiến hành làm bài.	Hệ thống kiến thức từ bài 1 đến bài 8	1 tiết	- Kiểm tra tập trung trên giấy A4.	
11	11	Chương 2: CẤU TRÚC CỦA TẾ BÀO (tt)		VI. Ti thể VII. Lục lạp VIII. Một số bào quan khác (*Không dạy chi tiết cấu tạo các bộ phận, các bào quan của tế bào, chỉ dạy cấu tạo sơ lược và chức năng)*	- Nắm được cấu trúc và chức năng của ti thể, lục lạp, không bào, lizôxôm.	1 tiết	- Tại lớp. - Trực quan – tìm tòi. - Thảo luận nhóm.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
12	12		Chủ đề: Tế bào nhân thực (tt)	IX. Khung xương tế bào. X. Màng sinh chất XI. Các cấu trúc bên ngoài màng sinh chất *Không dạy chi tiết cấu tạo các bộ phận, các bào quan của tế bào, chỉ dạy cấu tạo sơ lược và chức năng.*	- Nắm được cấu trúc và chức năng của ti thể, lục lạp, không bào, lizôxôm, màng sinh chất, các cấu trúc bên ngoài màng, khung xương tế bào.	1 tiết	- Tại lớp. - Trực quan – tìm tòi. - *Thảo luận nhóm.*	
13	13		Bài 11: Vận chuyển các chất qua màng sinh chất	I. Vận chuyển thụ động. *Mục I. Lệnh ▼ trang 48 (không yêu cầu HS thực hiện)* II. Vận chuyển chủ động. III. Vận chuyển nhờ sự biến dạng màng: nhập bào, xuất bào.	- Hiểu được khái niệm khuếch tán, thẩm thấu. - Phân biệt được 3 dung dịch ưu trương, đẳng trương và nhược trương. - Phân biệt vận chuyển chủ động và vận chuyển thụ động.	1 tiết	- Tại lớp. - PP: Vấn đáp. Thảo luận nhóm.	
14	14	CHƯƠNG III:	Bài 13: Khái quát về năng lượng và chuyển hóa vật chất	I. Năng lượng và các dạng năng lượng trong tế bào *Mục I.2. Từ dòng 8 đến dòng 10, trang 54(không yêu cầu HS thực hiện)* II. Chuyển hóa vật chất	-Nêu được năng lượng là gì? Sự chuyển hoá năng lượng trong tế bào. - Chức năng của ATP .	1 tiết	- Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
15	15		Bài 14: Enzim và vai trò enzim	I. Enzim II. Vai trò enzim trong quá trình chuyển hóa vật chất *(Mục Câu hỏi và bài tập:*	Nêu được vai trò của enzim trong tế bào, các nhân tố ảnh hưởng tới hoạt tính	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp –	*Tích hợp: Giáo dục ứng phó với Biến đổi khí*

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
		CHUYỂN HOÁ VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG TRONG TẾ BÀO	trong quá trình chuyển hóa vật chất	*Câu 3 Không yêu cầu HS thực hiện)*	của enzim. Điều hoà hoạt động trao đổi chất		tìm tòi.	*hậu*
16	16		Bài 12+15: Thực hành: thí nghiệm về enzim, thí nghiệm co và phản co nguyên sinh.	I. Giới thiệu sơ bộ về kính hiển vi và cách làm tiêu bản quan sát thí nghiệm co và phản co nguyên sinh. II. Thí nghiệm với enzim catalaza III. Thí nghiệm sử dụng enzim trong quả dứa tươi để tách chiết AND Mục II.4. Thu hoạch, ý 2 (Dùng enzim....) *(Khuyến khích HS tự làm)*	Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm.	1 tiết	Phòng thí nghiệm	*Bài 12. Do kính hiển vi hỏng nên chỉ giới thiệu sơ bộ.*
17	17		Ôn tập	- GV kiểm tra đề cương HS. - HS tự làm đề cương. - GV sửa lại	HS biết cách vận dụng kiến thức để giải bài tập.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
18	18		**Kiểm tra cuối kỳ I**	GV phát đề HS làm bài	Củng cố kiến thức học kì 1	1 tiết	Tập trung	
19	19	CHƯƠNG III: CHUYỂN HOÁ VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG	Bài 16: Hô hấp tế bào	I. Khái niệm hô hấp tế bào II. Các giai đoạn chính của quá trình hô hấp tế bào (C*hỉ dạy: vị trí, nguyên liệu, sản phẩm của 3 giai đoạn hô hấp tế bào*).	- HS nêu được khái niệm, bản chất hô hấp tế bào, ba giai đoạn chính của quá trình hô hấp tế bào (Ở mỗi giai đoạn chỉ cần nắm chắc được vị trí,	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
		TRONG TẾ BÀO (tt)			nguyên liệu, sản phẩm tạo thành).			
20	20		Bài 17: Quang hợp	I. Khái niệm quang hợp II. Các pha của qúa trình quang hợp: 1. Pha sáng 2. Pha tối	- Nêu được khái niệm quang hợp, viết được phương trình tổng quát của quang hợp. (chỉ đề cập đến quang hợp ở mức độ tế bào của phần lớn cơ thể quang hợp là thực vật và tảo). - Nắm được vị trí diễn ra, nguyên liệu, sản phẩm của pha sáng và pha tối.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	*Tích hợp: Giáo dục bảo vệ môi trường.*
21	21	CHƯƠNG IV: PHÂN BÀO	Bài 18: Chu kỳ tế bào và quá trình nguyên phân	I. Chu kỳ tế bào II. Quá trình nguyên phân III. Ý nghĩa của quá trình nguyên phân	- Nêu được khái niệm chu kì tế bào, đặc điểm các pha của kì trung gian. - Nêu được ý nghĩa của từng kì của nguyên phân, kết quả và ý nghĩa của quá trình nguyên phân. - Phân tích nguyên lí điều hoà chu kì tế bào.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
22	22		Bài 19: Giảm phân	I. Giảm phân I II. Giảm phân II.	- Nêu được diễn biến	1 tiết	-Tại lớp. - PP:	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
				III. Ý nghĩa của giảm phân	chính ở các kì của giảm phân. - Nêu ý nghĩa của giảm phân. - Phân biệt nguyên phân và giảm phân: loại TB, diễn biến, kết quả.		Trực quan. Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
23	23	PHẦN BA: SINH HỌC VI SINH VẬT CHƯƠNG I: CHUYỂN HOÁ VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG VI SINH VẬT	Chủ đề: Dinh dưỡng, chuyển hóa vật chất và năng lượng ở vi sinh vật	I. Khái niệm vi sinh vật II. Môi trường và các kiểu dinh dưỡng 1. Các loại môi trường cơ bản *(Khuyến khích HS tự đọc)* 2. Các kiểu dinh dưỡng.	- Nêu được khái niệm vi sinh vật. - Nắm được các nhóm phân loại của vi sinh vật. - Nêu được các kiểu dinh dưỡng. - Lấy được ví dụ về vi sinh vật.	1 tiết	- Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
24	24			III. Hô hấp và lên men. 1. Hô hấp 2. Lên men *(Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 1 và câu 3 - Không yêu cầu HS thực hiện)* IV. Lên men êtilic: *Khuyến khích HS tự làm.* V. Lên men lactic	- Nêu được hô hấp hiếu khí và hô hấp kị khí. - Phân biệt được hô hấp hiếu khí, hô hấp kị khí và lên men. - Biết làm sữa chua, muối chua rau quả. - Biết cách tạo ra các	1 tiết	- Tại lớp. - *PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.* - Làm thực hành	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
					loại thực phẩm ngon.			
25	25		Bài 23: Quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vi sinh vật	I. Qúa trình tổng hợp. *(Không yêu cầu chi tiết, chỉ dạy khái niệm và 1 ví dụ minh họa)* II. Quá trình phân giải - Mục II.1. Lệnh trang 92 – *Không yêu cầu HS thực hiện ý 2, 3.* - Mục II.2.Phân giải pôlisaccarit và ứng dụng – *Không yêu cầu chi tiết, chỉ dạy khái niệm và 1 ví dụ minh họa* III. Mối quan hệ giữa tổng hợp và phân giải	- Nêu được đặc điểm của quá trình tổng hợp các chất. - Nêu được đặc điểm của quá trình phân giải các chất ở vi sinh vật. - Biết ứng dụng quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở VSV vào cuộc sống.	1 tiết	- Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	*Tích hợp: Giáo dục bảo vệ môi trường.*
26	26	Ôn tập		- GV kiểm tra đề cương HS. - HS tự làm đề cương. - GV sửa lại	HS biết cách vận dụng kiến thức để giải bài tập.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	
27	27	**Kiểm tra giữa kỳ 2**		GV phát đề. HS làm bài.	Hệ thống kiến thức từ bài 17 đến bài 23	1 tiết	Tập trung	
28	28			I. Khái niệm sinh trưởng. Mục I. Lệnh trang 99 – *Không yêu cầu HS thực hiện.* II. Sinh trưởng của quần thể	- Nêu được khái niệm sự sinh trưởng của vi sinh vật. - Nắm được thế nào	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
		CHƯƠNG II: SINH TRƯỞNG VÀ SINH SẢN VI SINH VẬT	Chủ đề: Sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật.	vi khuẩn. Mục II. Lệnh trang 100 - *Không yêu cầu HS thực hiện.*	là thời gian thế hệ. - Nắm được đặc điểm của từng pha trong nuôi cấy liên tục và nuôi cấy không liên tục. - Biết cách tính số lượng tế bào của quần thể sau thời gian t giờ. - Phân biệt được sự sai khác giữa 2 hình thức nuôi cấy: liên tục và không liên tục.			
29	29	CHƯƠNG II: SINH TRƯỞNG VÀ SINH SẢN VI SINH VẬT		Bài 26. Sinh sản của VSV - Sinh sản của VSV nhân sơ. - Sinh sản của VSV nhân thực. *(Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu các hình thức sinh sản của vi sinh vật)* Bài 27. Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của VSV I. Chất hóa học. *Mục I.2. Bảng trang 106 HS tự đọc phần "Cơ chế tác động"* II. Các yếu tố lí học	- Kể tên các hình thức sinh sản ở vi sinh vật nhân sơ. - Kể tên các hình thức sinh sản ở vi sinh vật nhân thực. - Nắm được đặc điểm của một số chất hoá học ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
				Không yêu cầu chi tiết cơ chế, chỉ dạy phần chữ đóng khung cuối bài Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 1 và câu 2- *Không yêu cầu HS thực hiện.*	- Trình bày được khái niệm nhân tố sinh trưởng. - Nêu được ảnh hưởng của các yếu tố vật lí đến sinh trưởng của vi sinh vật. - Phân biệt được vi sinh vật nguyên dưỡng, vi sinh vật khuyết dưỡng. - Biết ứng dụng các yếu tố vật lí có để ức chế sinh trưởng của vi sinh vật.			
30	30	CHƯƠNG III: VIRUT VÀ BỆNH TRUYỀN NHIỄM	Chủ đề: virut và bệnh truyền nhiễm.	I. Khái niệm vi rut II. Cấu tạo của virut III. Hình thái của virut	- Nêu được khái niệm virut. - Nêu được đặc điểm cấu tạo của virut. - Nêu được 3 hình thái của virut. - So sánh virut và vi khuẩn.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, trực quan, vấn đáp – tìm tòi.	
31	31			I. Sự nhân lên của virut trong tế bào chủ II. HIV/AIDS	-Mô tả chu trình nhân lên của VR trong tế bào chủ. -Phân biệt cách nhân lên giữa VR và VK. -Tìm ra các cách hạn chế sự nhân lên của	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, trực quan, vấn đáp – tìm tòi.	*Tích hợp: Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên*

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
					HIV trong cộng đồng			
32	32			I. Các virut kí sinh ở vi sinh vật, thực vật và côn trùng II. Ứng dụng của virut trong thực tiễn *Không yêu cầu cơ chế, chỉ giới thiệu các ứng dụng*	- Nêu tác hại của VR và cách phòng tránh - Ứng dụng của VR trong thực tiễn - Đưa ra biện pháp phòng chống virut gây bệnh. - Nêu tầm quan trọng của đấu tranh sinh học trong việc xây dựng một nền nông nghiệp an toàn và bền vững.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, trực quan, vấn đáp – tìm tòi.	*Tích hợp: Giáo dục bảo vệ môi trường.*
33	33			I. Bệnh truyền nhiễm II. Miễn dịch	- Phân tích 2 phương thức lây truyền. - Phân biệt được miễn dịch đặc hiệu và miễn dịch không đặc hiệu.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, trực quan, vấn đáp – tìm tòi.	*Tích hợp:* *- Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên* *- Giáo dục bảo vệ môi trường.*
34	34		Ôn tập	I. Chuyển hoá vật chất và năng lượng Mục I.3. Hãy điền những ví dụ đại diện vào cột thứ bốn trong bảng sau – *Không yêu*	- Củng cố kiến thức đã học. - Rèn luyện kĩ năng sâu chuỗi thiết lập các mối quan hệ.	1 tiết	-Tại lớp. - PP: Thảo luận nhóm, vấn đáp – tìm tòi.	

Tuần	Tiết	Chương	Bài / Chủ đề	Mạch nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	Hình thức tổ chức dạy học	Ghi chú
				cầu HS thực hiện. II. Sinh trưởng VSV *Mục II.2. Nói chung, độ pH phù hợp nhất cho sự sinh trưởng của vi sinh vật như sau (Không yêu cầu HS thực hiện)* III.Sinh sản VSV IV. Các biện pháp kiểm soát sự sinh trưởng VSV. V. Virut	- Biết cách xây dựng bản đồ khái niệm, nguyên tắc phân chia khái niệm.			
35	35	**Kiểm tra cuối kì 2**			Hệ thống kiến thức từ bài 16 đến bài 32.	1 tiết	Kiểm tra tập trung trên giấy A4	

Nhóm trưởng bộ môn **Tổ trưởng chuyên môn** **HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Sông Nhì **Nguyễn Thị Sông Nhì**